

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 20 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 102/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Ông Lê Văn H, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn N, huyện K, tỉnh Gia Lai.

**Bị đơn:** Bà Võ Thị C, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn N, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/5/2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Ông Lê Văn H và bà Võ Thị C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Ông Lê Văn H và bà Võ Thị C không có con chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Ông Lê Văn H và bà Võ Thị C không có tài sản chung và nợ chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự tự nguyện thoả thuận ông Lê Văn H chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về việc Ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003489 ngày 06/5/2022 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai, ông H được hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn N (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu HSVA, VTTA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Ngọc**